

Số: 66/2023/QĐST-HNGĐ

An Nhơn, ngày 14 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 422/2022/TLST-HNGĐ ngày ngày 21/11/2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2000

Trú tại: Xóm Đ, thôn 3, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Anh Trương Thanh H2, sinh năm 1998

Trú tại: Thôn Đ, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H1 và anh Trương Thanh H2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên sau khi ly hôn:

Chị Nguyễn Thị H1 và anh Trương Thanh H2 xác định có 01 người con chung tên Trương Nguyễn Bảo C, sinh ngày 29/10/2020, hiện do chị Nguyễn Thị H1 nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị H1 và anh Trương Thanh H2 thống nhất giao cháu Trương Nguyễn Bảo C, sinh ngày 29/10/2020 cho chị Nguyễn Thị H1 tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trương Thanh H2 không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về quan hệ tài sản chung, quyền lợi và nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Trương Thanh H2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, còn 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho chị Nguyễn Thị H1 theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005521 ngày 21/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Công Giáo